TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 740/2023/QĐST-HNGĐ	*Quận G, ngày 17 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 591/2023/HNST ngày 17 tháng 10 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Nguyễn Quỳnh Thủy L, sinh năm: 1996; Địa chỉ: P, T, thị xã P, Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Ông Trần Thanh P, sinh năm 1989; Địa chỉ: Số H đường T, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Nguyễn Quỳnh Thủy L và ông Trần Thanh P qua thời gian tìm hiểu thì cả hai tự nguyện tiến tới hôn nhân vào năm 2023 (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 91, đăng ký tại Ủy ban nhân dân phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 30/6/2023).

Vợ chồng chung sống hạnh phúc được 05 (năm) tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Mặc dù ông bà đã tìm cách khắc phục nhưng không có kết quả.

Cả hai đã sống ly thân.

Bà Nguyễn Quỳnh Thủy L và ông Trần Thanh P xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, tiếp tục sống chung cũng không hạnh phúc nên cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự và không trái pháp luật nên Tòa án ghi nhận.

[2] Về con chung: Bà Nguyễn Quỳnh Thủy L và ông Trần Thanh P không có con chung.

[3] Về tài sản chung: Bà Nguyễn Quỳnh Thủy L và ông Trần Thanh P xác nhận không có nên Tòa án ghi nhận.

[4] Về nợ chung: Bà Nguyễn Quỳnh Thủy L và ông Trần Thanh P xác nhận không có nên Tòa án ghi nhận.

[5] Về lệ phí: Bà Nguyễn Quỳnh Thủy L và ông Trần Thanh P chịu lệ phí dân sự sơ thẩm số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Quỳnh Thủy L và ông Trần Thanh P thuận tình ly hôn (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 91, đăng ký tại Ủy ban nhân dân phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 30/6/2023).

1.2. Bà Nguyễn Quỳnh Thủy L và ông Trần Thanh P không có con chung.

1.3 Về tài sản chung: Bà Nguyễn Quỳnh Thủy L và ông Trần Thanh P không có tài sản chung.

1.4 Về nợ chung: Bà Nguyễn Quỳnh Thủy L và ông Trần Thanh P không có nợ chung.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Quỳnh Thủy L và ông Trần Thanh P phải chịu là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu số AA/2023/0037356 ngày 17/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Quỳnh Thủy L và ông Trần Thanh P đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Diễm P1